|  |  |
| --- | --- |
| Use case ID | 1 |
| Use case name | Chấm công bằng vân tay |
| Desoription | Là nhân viên, tôi thực hiện chấm công bằng vân tay |
| Actors | Nhân viên |
|  |  |
| Priority | High |
| Triggers | Nhân viên thực hiện quét vân tay ở máy |
| Pre-conditions | * Vân tay hợp lệ * Thời gian quét vân tay không bị quá quy định |
| Post-conditions | * Nhân viên được chấm công thành công * Thông tin chấm công được lưu vào hệ thống |
| Main-flow | 1. Thực hiện quét vân tay 2. Kiểm tra thời gian quét vân tay 3. Lưu thông tin vào hệ thống |
| Alternative flows |  |
| Exception flows | 1a. Nếu vân tay không hợp lệ thì hiển thị thông báo “Không hợp lệ” và kết thúc.  2a. Nếu quá thời gian thì hiển thị thông báo “ Đã quá thời gian chấm công” và kết thúc.  3a. Nếu lưu không thành công thì hiển thị thông báo “Có lỗi xảy ra và kết thúc”. |